

Số: 104/QĐ-TCDS

Hà Nội, ngày 10 tháng 5 năm 2013

### QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn  
và cơ cấu tổ chức của Vụ Quy mô dân số và Kế hoạch hoá gia đình

### TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC DÂN SỐ - KẾ HOẠCH HÓA GIA ĐÌNH

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ-CP ngày 31/8/2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ quyết định số 17/2013/QĐ-TTg ngày 12/3/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình thuộc Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

### QUYẾT ĐỊNH:

#### Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Quy mô dân số và Kế hoạch hóa gia đình là vụ chuyên môn thuộc Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình (sau đây viết tắt là Tổng cục), có chức năng tham mưu giúp Tổng cục trưởng thực hiện quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về lĩnh vực quy mô dân số, kế hoạch hóa gia đình và quản lý phương tiện tránh thai.

#### Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật; chủ trương, chính sách về quy mô dân số, kế hoạch hóa gia đình và quản lý phương tiện tránh thai; hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

2. Xây dựng chương trình, dự án, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm về quy mô dân số, kế hoạch hóa gia đình và quản lý phương tiện tránh thai; hướng dẫn, tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

#### 3. Về quy mô dân số:

a) Xây dựng chỉ tiêu, chi báo, giải pháp về quy mô dân số; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Quản lý biến động dân số, đề xuất các giải pháp điều chỉnh mức sinh và tỷ lệ gia tăng dân số trên phạm vi cả nước;

c) Là đầu mối xây dựng dự báo dân số phục vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; tham gia xây dựng các chương trình, đề án, dự án về quy mô dân số và nguồn nhân lực do các Bộ, ngành khác quản lý;

d) Xây dựng các mô hình, đề án về điều chỉnh quy mô dân số; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

#### 4. Về kế hoạch hóa gia đình:

a) Xây dựng tiêu chuẩn, quy trình hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ về kế hoạch hóa gia đình; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Quản lý biến động về số lượng và cơ cấu sử dụng các biện pháp tránh thai trên phạm vi cả nước;

c) Xây dựng các mô hình, đề án về lĩnh vực kế hoạch hóa gia đình; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

d) Xây dựng quy định về quản lý dịch vụ công trong lĩnh vực kế hoạch hóa gia đình; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện sau khi được phê duyệt;

#### 5. Về quản lý các phương tiện tránh thai:

a) Xây dựng quy trình hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ, các chỉ tiêu, chỉ báo, định mức phân phối, sử dụng các phương tiện tránh thai; hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Xây dựng, đề xuất các tiêu chuẩn chất lượng, quy chuẩn lưu trữ, bảo quản phương tiện tránh thai; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát thực hiện sau khi được phê duyệt; thẩm định chất lượng phương tiện tránh thai cung cấp trong chương trình dân số - kế hoạch hóa gia đình;

c) Quản lý, điều phối hoạt động cung cấp, lưu trữ, phân phối phương tiện tránh thai các kênh phân phối miễn phí, tiếp thị xã hội phương tiện tránh thai trong hệ thống dân số - kế hoạch hóa gia đình theo thẩm quyền và quy định của pháp luật;

d) Thu thập, xử lý, lưu trữ thông tin về quản lý hậu cần các phương tiện tránh thai; dự báo nhu cầu phương tiện tránh thai đáp ứng yêu cầu an ninh hàng hoá các phương tiện tránh thai; quản trị hệ thống thông tin điện tử về quản lý hậu cần các phương tiện tránh thai;

d) Xây dựng quy định, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát hoạt động của các tổ chức dịch vụ công trong lĩnh vực đảm bảo an ninh các phương tiện tránh thai theo thẩm quyền và quy định của pháp luật;



e) Tham gia các hoạt động hợp tác quốc tế liên quan đến đảm bảo an ninh các phương tiện tránh thai.

6. Xây dựng nội dung, chương trình, kế hoạch và tài liệu tập huấn về quy mô dân số, kế hoạch hóa gia đình và quản lý hậu cần các phương tiện tránh thai; phối hợp với Trung tâm Đào tạo, bồi dưỡng tổ chức thực hiện.

7. Tham gia thẩm định các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội quốc gia liên quan tới các chính sách về quy mô dân số, kế hoạch hóa gia đình và quản lý phương tiện tránh thai.

8. Đề xuất, tham gia nghiên cứu những vấn đề liên quan đến quy mô dân số, kế hoạch hóa gia đình và quản lý phương tiện tránh thai; hướng dẫn và ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học công nghệ vào thực tiễn.

9. Quản lý cán bộ công chức theo phân cấp; quản lý tài sản được giao theo quy định hiện hành.

10. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Tổng cục trưởng giao.

### **Điều 3. Cơ cấu tổ chức và hoạt động.**

#### **1. Lãnh đạo Vụ**

Vụ Quy mô dân số và Kế hoạch hóa gia đình có Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Tổng cục trưởng bổ nhiệm và miễn nhiệm. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Tổng cục trưởng và trước pháp luật về các hoạt động của Vụ. Các Phó Vụ trưởng giúp việc Vụ trưởng và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

#### **2. Biên chế**

Biên chế của Vụ được xác định theo quy định của pháp luật về vị trí việc làm và được điều chỉnh hằng năm theo nhu cầu vị trí việc làm do Tổng cục trưởng quyết định theo đề xuất của Vụ trưởng Vụ Quy mô dân số và Kế hoạch hóa gia đình.

#### **3. Cơ chế hoạt động**

Vụ Quy mô dân số và Kế hoạch hóa gia đình hoạt động theo chế độ chuyên viên. Công chức trong Vụ chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Vụ về nhiệm vụ được giao.

### **Điều 4. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 5 năm 2013.

2. Quyết định này thay thế các quyết định trước đây của Tổng cục trưởng Tổng cục Dân số - Kế hoạch hóa gia đình về chức năng, nhiệm vụ quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình.

## **Điều 5. Trách nhiệm thi hành**

Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Quy mô dân số và Kế hoạch hóa gia đình, Thủ trưởng các tổ chức thuộc Tổng cục và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### ***Nơi nhận:***

- Như điều 5;
- Bộ trưởng, các Thứ trưởng ( để b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục;
- Vụ Tổ chức cán bộ (Bộ Y tế);
- Các Vụ, đơn vị thuộc Tổng cục;
- Chi cục DS-KHHGD các tỉnh/TP;
- Công thông tin điện tử Tổng cục;
- Lưu: VT, TCCB (3b).

**TỔNG CỤC TRƯỞNG**



**Đương Quốc Trọng**